

Số: 350/BC-UBND

Quảng Ngãi, ngày 20 tháng 11 năm 2015

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016**

TRUNG TÂM CÔNG BÁO & TIN HỌC Q. NGÃI	
CV	Số: 8811
ĐẾN	Ngày: 22/11/15
	Chuyên: Thực hiện

Công văn số 1110-CV/BDVTU ngày 20/10/2015 của Ban Dân vận Tỉnh uỷ về việc gửi báo cáo và hồ sơ thi đua khen thưởng năm 2015; Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2015 và phương hướng nhiệm vụ năm 2016, như sau:

#### **I. KHÁI QUÁT ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH CHUNG**

Tỉnh Quảng Ngãi có diện tích tự nhiên: 515.249 ha; dân số 1.257.935 người, gồm có 4 dân tộc chính (Kinh, Hre, Cor, Cadong). Có 14 đơn vị hành chính cấp huyện, gồm: 1 thành phố, 6 huyện đồng bằng, 6 huyện miền núi và 01 huyện đảo (4 huyện, thành phố loại 1, 5 huyện loại 2 và 5 huyện loại 3); 184 đơn vị hành chính cấp xã; gồm: 166 xã, 9 phường và 9 thị trấn (33 xã, phường, thị trấn loại 1, 128 xã, phường, thị trấn loại 2 và 23 xã, phường, thị trấn loại 3); 1.116 thôn, tổ dân phố; gồm: 904 thôn, 212 tổ dân phố.

Thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2015 có những thuận lợi cơ bản: Kinh tế vĩ mô trong nước được ổn định, tăng trưởng kinh tế có bước phục hồi; Trung ương có nhiều chủ trương, chính sách tạo thuận lợi cho khu vực miền Trung và tỉnh Quảng Ngãi phát triển, nhất là đầu tư Nhà máy lọc dầu Dung Quất, phát triển Khu Kinh tế Dung Quất, các Khu Công nghiệp, Khu Công nghiệp - Đô thị và Dịch vụ VSIP Quảng Ngãi đã tạo cơ hội cho tỉnh đẩy nhanh tốc độ phát triển công nghiệp; cấp ủy, chính quyền, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội trong tỉnh đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận năm 2015.

Bên cạnh những thời cơ, thuận lợi phải đối mặt với những khó khăn, thách thức: Tình hình trên biển tiếp tục ảnh hưởng đến ổn định và phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của tỉnh; tác động của khủng hoảng tài chính và suy giảm kinh tế toàn cầu; tình hình thu hút đầu tư, triển khai các dự án công nghiệp trọng yếu chưa đúng với dự báo, chậm tiến độ; cải cách hành chính chưa đạt hiệu quả cao; kỷ luật, kỷ cương ở một số lĩnh vực còn yếu; số lượng đơn khiếu nại, khiếu kiện tiếp tục tăng; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo đạt tỷ lệ thấp ... đã tác động bất lợi đến việc phát triển kinh tế, xã hội và kết quả thực hiện công tác dân vận của chính quyền.

Trước tình hình trên các sở, ban, ngành tỉnh và UBND các huyện, thành phố đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh uỷ, của UBND tỉnh; chú trọng triển khai thực hiện công tác dân vận nên công tác dân vận của chính quyền năm 2015 đạt được kết quả; góp phần duy trì nhịp độ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh và có sự chuyển biến tích cực trên nhiều lĩnh vực; cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động chuyển dịch đúng định hướng, đời sống của nhân dân được cải thiện.

## **II. CÔNG TÁC THAM MUỖ LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN**

Năm 2015, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện, thành phố trong tỉnh luôn quan tâm công tác quán triệt và triển khai tổ chức thực hiện các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác dân vận. Chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị đã phối hợp chặt chẽ với ban dân vận cấp ủy trong việc lãnh đạo, chỉ đạo tiếp tục thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 11100-QĐ/TU ngày 24/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1856-QĐ/TU ngày 20/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 2539-QĐ/TU ngày 25/4/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quy định số 4054-QĐ/TU ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ về trách nhiệm của cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQVN, các đoàn thể chính trị cùng cấp và nhân dân và triển khai, tổ chức thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 15/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp.

Để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác dân vận kịp thời, sát với tình hình ở địa phương, trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, các sở, ban, ngành tỉnh, UBND các huyện thành phố cũng đã chủ động phối hợp phổ biến, quán triệt và tổ chức thực hiện công tác dân vận ở cơ quan, đơn vị, địa phương được chặt chẽ, đồng bộ và đạt hiệu quả.

## **III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN NĂM 2015**

### **1. Việc cụ thể hoá và tổ chức thực hiện các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ về công tác dân vận**

Năm 2015, việc cụ thể hoá các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của Tỉnh uỷ và tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền được các cơ quan, đơn vị, địa phương quan tâm phối hợp thực hiện.

- Để tiếp tục thực hiện Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1856-QĐ/TU ngày 20/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ, Ban Dân vận Tỉnh uỷ và UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 55-KH/BDVTU-UBND ngày 12/3/2015 về phối hợp thực hiện công tác dân vận năm 2015.

- Thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 15/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp và Công văn số 4193-CV/TU ngày 17/8/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh uỷ Quảng Ngãi về việc triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 4611/UBND-NC ngày 14/9/2015 về việc nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước.

- Thực hiện Công văn số 3898-CV/TU ngày 05/5/2015 của Thường trực Tỉnh uỷ về việc sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khoá XI) về công tác dân vận của hệ thống chính trị, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 2187/UBND-NC ngày 15/5/2015 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh tổ chức thực hiện. Sau khi tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh, UBND tỉnh đã tham mưu Ban Cán sự đảng UBND tỉnh có Báo cáo số 321/BC/BCS ngày 02/6/2015 sơ kết 5 năm thực hiện Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị (khoá XI) về công tác dân vận của hệ thống chính trị.

- Thực hiện Công văn số 1037-CV/BDVTU ngày 20/7/2015 của Ban Dân vận Tỉnh uỷ về việc báo cáo kết quả thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2011 - 2015, UBND tỉnh ban hành Công văn số 3937/UBND-NC ngày 06/8/2015 để chỉ đạo thực hiện. Sau khi tổng hợp kết quả thực hiện của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh, Sở Nội vụ đã ban hành Báo cáo số 69/BC-SNV ngày 19/8/2015, báo cáo tình hình, kết quả thực hiện phong trào thi đua “*Dân vận khéo*” giai đoạn 2011 - 2015.

- Để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đánh giá kết quả thực hiện công tác dân vận năm 2015, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 5528/UBND-NC ngày 28/10/2015 về việc báo cáo tình hình thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2015.

**2. Công tác dân vận gắn với việc thực hiện cải cách hành chính, nâng cao năng lực, hiệu quả quản lý nhà nước, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, công chức**

- Công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính được các cấp, các ngành tập trung đẩy mạnh thực hiện. Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ đã được UBND tỉnh cụ thể hóa tại Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2012 - 2015 (ban hành kèm theo Quyết định số 39/QĐ-UBND ngày 26/3/2012 của UBND tỉnh), Kế hoạch đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức của tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2015 (ban hành kèm theo Quyết định số 802/QĐ-UBND ngày 04/6/2014) và Kế hoạch cải cách hành chính năm 2015 (ban hành kèm theo Quyết định số 129/QĐ-UBND ngày 31/01/2015) để chỉ đạo thực hiện đạt kết quả ở địa phương.

Công tác cải cách hành chính năm 2015 có nhiều chuyển biến tích cực, các thủ tục hành chính từng bước được đơn giản hóa và được kiểm soát chặt chẽ; chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh được cải thiện; việc ứng dụng công nghệ thông tin và thực hiện tiêu chuẩn ISO trong quản lý hành chính được tăng cường. Đến nay, có 19/22 cơ quan thuộc UBND tỉnh thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông; 07 địa phương và 03 Sở đã được phê duyệt Đề án thực hiện cơ chế một cửa hiện đại, trong đó, có 05 đơn vị chính thức đi vào hoạt động theo cơ chế một cửa hiện đại. Đã triển khai thực hiện Dự án xây dựng 12 dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 trên cổng Thông tin điện tử tỉnh.

- Công tác dân vận góp phần nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc theo hướng dân chủ hóa, công khai hóa và chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, lãng phí.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh đã quan tâm ban hành các quy định về củng cố, kiện toàn tổ chức, phân định rõ trách nhiệm thẩm quyền, chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; quy định về giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức; quy chế văn hóa công sở ... theo hướng dân chủ, công khai, minh bạch với phương châm "*Tôn trọng dân, gần dân, hiểu dân và có trách nhiệm với dân*" nhằm từng bước nâng cao năng lực quản lý nhà nước, sửa đổi lề lối làm việc và chống quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, ức hiếp nhân dân, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, UBND tỉnh đã chỉ đạo tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát thực hiện việc phát huy dân chủ, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, nâng cao tinh thần trách nhiệm phục vụ nhân dân của cán bộ, đảng viên (theo Chỉ thị số 17-CT/TU ngày 16/11/2012 của Tỉnh ủy); việc thực hiện quy định một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi ban hành theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh và chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc (theo Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); qua đó, đã tạo được bước chuyển biến mạnh mẽ, tích cực trong việc chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính của cán bộ, công chức ở các cơ quan, đơn vị, địa phương. Ý thức trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong

động trong việc tiếp xúc, giải quyết công việc của công dân được nâng lên rõ rệt, hạn chế được tình trạng quan liêu, cửa quyền, sách nhiễu, ức hiếp dân; chấp hành giờ giấc làm việc được thực hiện nghiêm túc, hạn chế tình trạng đi trễ về sớm, la cà ở quán xá và không uống rượu, bia trong buổi trưa của các ngày làm việc; chấp hành tốt các quy định về chế độ hội họp, đi công tác ngoài tỉnh và chế độ thông tin báo cáo.

### **3. Công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân**

- Các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tăng cường công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân; các vụ việc phức tạp, tồn đọng kéo dài cơ bản đã được giải quyết. Chính quyền các cấp đã triển khai thực hiện nghiêm túc Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (ban hành kèm theo Quyết định số 1856-QĐ/TU ngày 20/10/2011) và Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 2539-QĐ/TU ngày 25/4/2012) của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Cùng với việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, chính quyền cơ sở còn chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, góp phần giảm tải số vụ việc phải giải quyết tại các cơ quan hành chính và Tòa án nhân dân, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn mối quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng dân cư.

Tính đến ngày 30/9/2015, các cơ quan hành chính trong tỉnh đã tiếp 4.013 lượt/4.557 người của 3.335 vụ việc (tăng 14,2% so với cùng kỳ năm 2014), trong đó, có 28 đoàn đông người của 16 vụ việc (tăng 37,5% so với cùng kỳ 2014); tiếp nhận 210 vụ khiếu nại (đã giải quyết 137 vụ, đạt tỷ lệ 65,2%); 48 đơn tố cáo của 46 vụ (đã giải quyết 41 vụ, đạt tỷ lệ 96,1%); trong đó, nội dung khiếu nại về lĩnh vực đất đai, tố cáo về lĩnh vực hành chính vẫn tiếp tục chiếm đa số. Một số vụ việc phức tạp, kéo dài của công dân qua khiếu nại, tố cáo, Chủ tịch UBND tỉnh tổ chức đối thoại trực tiếp và chỉ đạo các cơ quan, địa phương liên quan quan tâm giải quyết thấu đáo, góp phần giữ vững an ninh, trật tự trên địa bàn.

### **4. Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân của cán bộ, công chức**

Công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân của cán bộ, công chức thuộc quyền quản lý được các cấp, các ngành quan tâm chỉ đạo thực hiện. Gắn với việc thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức, cán bộ, công tác cải

cách thủ tục hành chính và việc thực hiện các biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, UBND tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành tỉnh có liên quan, UBND các huyện, thành phố thành lập các đoàn thanh tra, kiểm tra để tiến hành thanh tra, kiểm tra và xử lý nghiêm minh những hành vi tham nhũng, sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân của cán bộ, công chức được phát hiện qua tiếp xúc, đối thoại trực tiếp để giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân và qua đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân.

Qua thanh tra, kiểm tra đã xử lý theo thẩm quyền hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm minh những cán bộ, công chức có những hành vi vi phạm, góp phần làm trong sạch đội ngũ cán bộ, công chức, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của cơ quan quản lý nhà nước, đảm bảo lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

## **5. Tình hình thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc tăng cường công tác dân vận**

Thực hiện Kết luận số 65-KL/TW, ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc tăng cường công tác dân vận đạt được nhiều kết quả.

- Việc thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH 11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục đi vào nền nếp, gắn với phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá ở khu dân cư*" và "*Quảng Ngãi chung sức xây dựng nông thôn mới*". Việc công khai các chính sách xã hội, đầu tư xây dựng cơ bản, quản lý và sử dụng đất đai ở cơ sở ngày càng minh bạch; quyền làm chủ của nhân dân từng bước được phát huy, nhân dân tích cực, chủ động tham gia ý kiến về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tạo sự đồng thuận trong các tầng lớp nhân dân, khơi dậy tinh thần phấn khởi thi đua lao động sản xuất làm giàu chính đáng, động viên quần chúng nhân dân tích cực đóng góp công sức, tiền của xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn ngày càng khang trang góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội và góp phần củng cố hệ thống chính trị cơ sở, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, xây dựng Đảng, chính quyền trong sạch, vững mạnh. Các thôn, tổ dân phố đã tiến hành rà soát, sửa đổi, bổ sung các hương ước, quy ước, từng bước hình thành chế độ tự quản của quần chúng nhân dân trong từng cộng đồng dân cư theo quy ước, hương ước. Ban Thanh tra nhân dân ở các xã, phường, thị trấn đã phát huy tốt vai trò giám sát trong việc xây dựng hạ tầng công cộng tại cơ sở, hoà giải các vụ việc mâu thuẫn trong cộng đồng dân cư.

- Việc thực hiện Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-

CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ được thực hiện đạt nhiều kết quả.

Năm 2015, các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập đã chủ động triển khai, tổ chức thực hiện Quy chế dân chủ theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính phủ; sửa đổi, bổ sung quy chế làm việc, quy chế chi tiêu nội bộ; thực hiện dân chủ trong nhận xét, đánh giá, tuyển dụng, quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, nâng lương, khen thưởng cán bộ, công chức, phát huy dân chủ trong công tác quản lý, điều hành. Các doanh nghiệp Nhà nước, công ty cổ phần, công ty trách nhiệm hữu hạn ký kết thoả ước lao động tập thể với người lao động; tạo điều kiện cho Ban Chấp hành Công đoàn và Ban thanh tra nhân dân phát huy vai trò giám sát việc thực hiện các chế độ, chính sách liên quan đến người lao động, thiết lập mối quan hệ hài hoà giữa người sử dụng lao động với người lao động, góp phần ngăn ngừa và hạn chế các tranh chấp lao động, đẩy mạnh sản xuất kinh doanh, dịch vụ của đơn vị. Tổ chức tốt hội nghị cán bộ, công chức, hội nghị người lao động hàng năm theo quy định.

## **6. Công tác phối hợp với các cơ quan của Đảng, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể nhân dân trong thực hiện công tác dân vận**

Căn cứ Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 290-QĐ/TW ngày 25/02/2010 của Bộ Chính trị; Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị (ban hành kèm theo Quyết định số 11100-QĐ/TU ngày 24/6/2010), Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (ban hành kèm theo Quyết định số 1856-QĐ/TU ngày 20/10/2011) và Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân (ban hành kèm theo Quyết định số 2539-QĐ/TU ngày 25/4/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy); trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao UBND các cấp đã chủ động phối hợp với các ban đảng, MTTQVN và các tổ chức chính trị - xã hội xây dựng và ban hành Quy chế, Chương trình, Kế hoạch phối hợp thực hiện công tác dân vận được chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả.

Năm 2015, các địa phương trong tỉnh đã phối hợp, tham mưu thực hiện có hiệu quả Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa bí thư các cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân (*Thường trực Tỉnh ủy tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với nhân dân tại các huyện Bình Sơn, Đức Phổ, Nghĩa Hành (02 lần); 10/14 huyện, thành phố tiếp xúc, đối thoại với nhân dân tại 22/184 xã, phường, thị trấn; 69/184 xã, phường, thị trấn tiếp xúc, đối thoại với nhân dân tại 94 thôn, tổ dân phố*). Tại các buổi tiếp xúc, phần lớn các ý kiến của người dân tập

trung vào các lĩnh vực, như: công tác bồi thường giải phóng mặt bằng còn nhiều bất cập, việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn nhiều vướng mắc; cuộc sống người dân sau tái định cư còn nhiều khó khăn ... Trên cơ sở những ý kiến, kiến nghị, phản ánh của người dân, các cấp ủy đảng đã tập trung chỉ đạo giải quyết; qua đó, đã tạo tinh thần dân chủ, gần gũi, đồng thời nâng cao tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, góp phần tạo được sự đồng thuận trong xã hội, củng cố niềm tin của nhân dân đối với cấp ủy đảng, chính quyền.

#### **IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN NĂM 2015**

##### **1. Ưu điểm**

Công tác dân vận chính quyền năm 2015 đã mang lại hiệu quả thiết thực, góp phần phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo ra động lực mạnh mẽ cho việc phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ chính trị và giải quyết được những vấn đề mới nảy sinh trong quá trình phát triển kinh tế xã hội có liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân, nhất là ở cơ sở.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tập trung hướng về cơ sở, tiếp tục vận động nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; sản xuất, kinh doanh giỏi, làm giàu chính đáng; xóa đói, giảm nghèo, tích cực giải quyết các vấn đề khó khăn, bức xúc của dân, chăm lo đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân; động viên các thành phần kinh tế, huy động được các tiềm năng nguồn lực và sự năng động, sáng tạo của nhân dân vào việc thúc đẩy kinh tế xã hội phát triển.

Công tác dân vận chính quyền đã đóng góp tích cực trong việc vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; xây dựng doanh nghiệp, xây dựng trang trại, phát triển nghề, làng nghề; giải quyết tranh chấp đất đai; thu hồi đất, giải phóng mặt bằng các khu công nghiệp, các khu đô thị, triển khai các chương trình, dự án di dân, tái định cư... Quyền góp giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, dịch bệnh, đồng bào nghèo; xây dựng cơ sở hạ tầng và bảo vệ môi trường; phong trào “Ngày vì người nghèo”, “Đền ơn đáp nghĩa”; phong trào “Xây dựng nông thôn mới”, phong trào “Nhà nước và nhân dân cùng làm” để xây dựng các công trình phục vụ dân sinh, hạ tầng giao thông, cải tạo đồng ruộng ... ; nhờ đó, góp phần quan trọng vào việc tháo gỡ khó khăn, ngăn chặn suy giảm kinh tế, thực hiện tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị ở địa phương, đơn vị.

Thông qua công tác dân vận đã phát huy quyền làm chủ của nhân dân, vận động nhân dân tham gia xây dựng Đảng, chính quyền, đoàn thể trong sạch, vững mạnh; xây dựng mối quan hệ máu thịt giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân; giáo dục cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần trách nhiệm, chống chủ nghĩa cá nhân, nói đi đôi với làm. Nhiều cơ quan, tổ chức đã phân công cán bộ lãnh đạo, quản lý phụ trách công tác dân vận, phân công cán bộ, đảng



viên làm công tác vận động quần chúng. ... Chính quyền các cấp đã quan tâm giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân; công khai các thủ tục hành chính, các chương trình dự án; các khoản thu, chi ở địa phương, nên tạo được sự đồng thuận trong nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân với Đảng và Nhà nước.

## **2. Hạn chế, vướng mắc**

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương và một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ về tầm quan trọng của công tác dân vận chính quyền, còn tư tưởng coi nhẹ công tác vận động quần chúng của chính quyền; nội dung và phương thức thực hiện chậm được đổi mới; một số cơ quan, đơn vị địa phương còn bị động, lúng túng trong triển khai, tổ chức thực hiện.

- Một số cơ quan, đơn vị, địa phương giải quyết đơn thư kiến nghị, khiếu nại, tố cáo của công dân chưa kịp thời dẫn đến khiếu nại vượt cấp, đông người.

- Sự phối hợp giữa chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể thiếu chặt chẽ, thường xuyên. Công tác theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn thực hiện chưa kịp thời.

- Việc gắn công tác dân vận chính quyền với các cuộc vận động lớn của Đảng, Nhà nước, MTTQ và các đoàn thể chưa đồng bộ và thiếu giải pháp cụ thể.

## **V. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CÔNG TÁC DÂN VẬN CHÍNH QUYỀN NĂM 2016**

### **1. Công tác tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức**

Tiếp tục thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến quán triệt nhằm nâng cao nhận thức, vai trò trách nhiệm của các cấp chính quyền đối với công tác dân vận.

Đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác dân vận phải nhận thức sâu sắc, đúng đắn về tư tưởng, phong cách dân vận của Chủ tịch Hồ Chí Minh; thấu suốt quan điểm “cách mạng là sự nghiệp của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân”, thực hiện tốt phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra”; phát huy mọi nguồn lực và vai trò làm chủ của nhân dân. Công tác dân vận chính quyền năm 2016 tập trung vào việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc, những việc mới nảy sinh trong quá trình đầu tư phát triển có liên quan mật thiết đến quyền và lợi ích, tâm tư nguyện vọng chính đáng của nhân dân.

Tiếp tục quán triệt, triển khai, tổ chức thực hiện tốt các quy định, hướng dẫn của cấp có thẩm quyền về công tác dân vận; tập trung quán triệt, triển khai tổ chức thực hiện Chương trình hành động của Tỉnh uỷ thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban chấp hành Trung ương (khóa XI) về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới; Kết luận số 114-KL/TW ngày 15/7/2015 của Ban Bí thư

về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp và các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, của tỉnh về công tác dân vận trong năm 2016.

## **2. Tham mưu xây dựng và ban hành các văn bản quy định, hướng dẫn thực hiện**

Trên cơ sở các văn bản quy định, hướng dẫn của Trung ương, chủ động tham mưu xây dựng và ban hành chương trình hành động, kế hoạch để lãnh đạo, chỉ đạo các sở, ban ngành ở tỉnh, các huyện thành phố phối hợp tổ chức thực hiện công tác dân vận chính quyền trong năm 2016 được chặt chẽ, đồng bộ và hiệu quả.

## **3. Chính quyền các cấp chủ động phối hợp với các cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể nhân dân trong thực hiện công tác dân vận**

Chính quyền các cấp chủ động phối hợp chặt chẽ với các cấp ủy, Mặt trận Tổ quốc và các hội, đoàn thể ở địa phương trong việc triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền; phân công cán bộ lãnh đạo quản lý phụ trách công tác dân vận, từng bước nâng cao vai trò, trách nhiệm của chính quyền các cấp đối với công tác dân vận.

Năm 2016 tập trung phối hợp thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị ban hành kèm theo Quyết định số 11100-QĐ/TU ngày 24/6/2010 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp giữa Bí thư cấp ủy đảng trong tỉnh với nhân dân ban hành kèm theo Quyết định số 2539-QĐ/TU ngày 25/4/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Quy định số 4054-QĐ/TU ngày 24/10/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền các cấp trong việc tiếp thu góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của MTTQVN, các đoàn thể chính trị cùng cấp và nhân dân. Phối hợp ban hành Kế hoạch thực hiện năm 2016 theo Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp trong việc triển khai thực hiện kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, giải quyết những vấn đề bức xúc của nhân dân trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ban hành kèm theo Quyết định số 1856-QĐ/TU ngày 20/10/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Quy chế phối hợp giữa ban dân vận cấp ủy các cấp với cơ quan quản lý Nhà nước cùng cấp.

## **4. Gắn công tác dân vận với cải cách thủ tục hành chính, đạo đức công vụ, văn hóa công sở**

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện đồng bộ công tác cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính theo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 (theo Nghị quyết số 30c/NQ-CP, ngày 08/11/2011 của Chính phủ); Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Quảng Ngãi năm 2016.

Cùng với việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính theo Chương trình, Kế hoạch, tiếp tục chỉ đạo thực nghiêm túc Quy chế văn hóa công sở tại các cơ quan hành chính nhà nước (ban hành kèm theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTG ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ); một số biện pháp chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính của tỉnh Quảng Ngãi (ban hành kèm theo Quyết định số 20/2013/QĐ-UBND ngày 07/5/2013 của UBND tỉnh Quảng Ngãi) và chủ trương không dùng bia, rượu trong buổi trưa của các ngày làm việc (theo Chỉ thị số 31-CT/TU ngày 13/6/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy).

#### **5. Thực hiện quy định của pháp luật về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở gắn với việc tăng cường công tác dân vận**

Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện việc tăng cường công tác dân vận gắn với thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở theo Kết luận số 65-KL/TW ngày 04/3/2010 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 30-CT/TW của Bộ Chính trị (khoá VIII) về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở xã, phường, thị trấn theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH 11 ngày 20/4/2007 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội; Quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo Nghị định số 60/2013/NĐ-CP ngày 19/6/2013 của Chính phủ.

#### **6. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại tố cáo và công tác kiểm tra, giám sát**

Các cơ quan hành chính trong tỉnh tiếp tục tăng cường và nâng cao hiệu quả công tác tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, nhất là giải quyết kịp thời những vấn đề bức xúc của nhân dân; kịp thời nắm thông tin về các lĩnh vực, vụ việc nhân dân có nhiều bức xúc để tập trung giải quyết nhằm hạn chế tối đa việc khiếu kiện đông người, vượt cấp gây mất an ninh, trật tự ở địa phương.

Cùng với việc tiếp dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân, chính quyền cơ sở chỉ đạo thực hiện có hiệu quả công tác hòa giải cơ sở, góp phần giảm tải số vụ việc phải giải quyết tại các cơ quan hành chính và Tòa án nhân dân, nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật, giữ gìn mối quan hệ tốt đẹp trong cộng đồng dân cư.

Thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra giám sát và xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với những hành vi sách nhiễu, xâm phạm lợi ích chính đáng và quyền làm chủ của nhân dân.

Trên đây là kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền năm 2015 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2016, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi kính báo cáo Thường trực Tỉnh ủy chỉ đạo./.

**Nơi nhận:**

- Thường trực Tỉnh ủy (báo cáo);
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- VPUB: CVP, PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC (dmhai 453)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



*[Handwritten signature]*

**Trần Ngọc Căng**